

Trà Vinh, ngày 19 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định
Tuyển sinh và đào tạo từ xa trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Căn cứ Quyết định số 141/2006/QĐ-TTg ngày 19/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Trà Vinh;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh đại học hệ chính quy, tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy;

Căn cứ Văn bản hợp nhất Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 10/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Phát triển nguồn lực,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển sinh và đào tạo từ xa trình độ đại học.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí, Viện trưởng Viện Phát triển nguồn lực, Trưởng các phòng, khoa, trung tâm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành đối với các khóa tuyển sinh từ tháng 6 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 2;
- Lưu: VT, VPTNL.



Phạm Tiết Khánh

QUY ĐỊNH

Tuyển sinh và đào tạo từ xa trình độ đại học

(Ban hành theo Quyết định số 274/QĐ-ĐHTV, ngày 19 tháng 6 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định về tổ chức hoạt động đào tạo từ xa trình độ đại học (sau đây viết tắt là ĐTTX) thực hiện theo hình thức tích lũy tín chỉ bao gồm: tổ chức tuyển sinh, tổ chức đào tạo, xét và công nhận tốt nghiệp.

2. Quy định này áp dụng đối với học viên và các cá nhân, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức, quản lý quá trình ĐTTX (sau đây gọi chung là các đơn vị quản lý đào tạo, viết tắt là QLĐT).

Điều 2. Đào tạo từ xa

Hình thức ĐTTX thuộc phương thức giáo dục không chính quy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Văn bằng của hình thức ĐTTX do Trường Đại học Trà Vinh (TVU) cấp là văn bằng thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, được Nhà nước đảm bảo về tính pháp lý và giá trị sử dụng như văn bằng các loại hình đào tạo khác.

Điều 3. Hệ thống đào tạo từ xa

Hệ thống ĐTTX là hệ thống đảm bảo cho các hoạt động ĐTTX của Trường, được xây dựng và phát triển bao gồm các thành phần chính như: chương trình đào tạo; bộ máy tổ chức và quản lý ĐTTX; đội ngũ giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý; các văn bản quy định về ĐTTX; hệ thống kỹ thuật để hỗ trợ thực hiện ĐTTX; hệ thống học liệu và sản xuất học liệu; hệ thống kiểm tra đánh giá.

Điều 4. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo được thể hiện rõ: trình độ đào tạo, đối tượng đào tạo, mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng của người học khi tốt nghiệp; có khối lượng, nội dung và cấu trúc kiến thức như chương trình chính quy cùng ngành học, cùng trình độ đào tạo.

Chương trình đào tạo của mỗi ngành học được cấu trúc bao gồm các học phần thuộc hai khối kiến thức: giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp.

Học viên sau khi tích lũy đủ số tín chỉ của các học phần trong chương trình đào tạo quy định sẽ được xét, công nhận và cấp bằng tốt nghiệp theo đúng ngành đào tạo.

Hiệu trưởng ban hành chương trình ĐTTX của từng ngành đào tạo tương ứng, phù hợp với đối tượng tham gia học.

Điều 5. Thời gian đào tạo

Các chương trình ĐTTX của TVU được tổ chức đào tạo theo học phần, tín chỉ. Khóa học của một ngành học theo hình thức ĐTTX không giới hạn số năm học bắt buộc đối với tất cả số học viên cùng nhập học. Tùy theo đối tượng, khối lượng kiến thức, tính chất của từng ngành học, thời gian đào tạo của mỗi khóa học ĐTTX được quy định trong giới hạn:

- Từ 4,0 năm đến 6,0 năm đối với người học có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;
- Từ 2,5 năm đến 4,0 năm đối với người học có bằng tốt nghiệp trung cấp;
- Từ 1,5 năm đến 2,5 năm đối với người học có bằng tốt nghiệp cao đẳng;
- Từ 2,0 năm đến 2,5 năm đối với người học có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học viên tham gia học tập, ngoài thời gian thiết kế của chương trình đào tạo khóa học còn có thể kéo dài tối đa 3,0 năm.

Điều 6. Quy trình và hình thức đào tạo từ xa

1. Quy trình đào tạo từ xa của TVU gồm các giai đoạn cơ bản

- a. Đăng ký dự tuyển và hoàn thành hồ sơ đăng ký dự tuyển.
- b. Nhận giấy báo trúng tuyển và hoàn thành các thủ tục nhập học.
- c. Nhận thẻ học viên, sổ tay, kế hoạch, tài liệu học tập, tham gia buổi phổ biến nội quy, quy định đào tạo từ xa và hướng dẫn phương pháp học tập.
- d. Chủ động học tập, luyện tập, tham gia trao đổi, thảo luận nội dung môn học được sự hỗ trợ của các công cụ, phương tiện kỹ thuật.
- e. Tham gia các buổi hướng dẫn và giải đáp thắc mắc học phần.
- f. Tập trung thi kết thúc học phần.
- g. Tốt nghiệp.

2. Hình thức ĐTTX của TVU: là sự kết hợp giữa phương thức thư tín, mạng máy tính, viễn thông và trực tuyến - Elearning.

Điều 7. Học phần và Tín chỉ

1. Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho học viên tích lũy trong quá trình học tập. Phần lớn học phần có khối lượng từ 2

đến 4 tín chỉ. Mỗi học phần phải gắn với một mức trình độ theo năm học thiết kế và được kết cấu riêng. Từng học phần được ký hiệu bằng một mã số riêng do TVU quy định.

2. Phân loại học phần:

a. Học phần bắt buộc là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của mỗi chương trình và bắt buộc học viên phải tích lũy.

b. Học phần tự chọn là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức cần thiết, nhưng học viên được tự chọn theo hướng dẫn của Trường nhằm đa dạng hóa hướng chuyên môn hoặc được tự chọn tùy ý và đảm bảo điều kiện tiên quyết của môn học để tích lũy đủ số học phần quy định cho mỗi chương trình.

3. Tín chỉ được sử dụng để tính khối lượng học tập của sinh viên. Một tín chỉ được quy định bằng 15 tiết học lý thuyết; 30 - 45 tiết thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận; 45 - 90 giờ thực tập tại cơ sở; 45 - 60 giờ làm tiểu luận, bài tập lớn.

Đối với những học phần lý thuyết hoặc thực hành, thí nghiệm, để tiếp thu được một tín chỉ học viên phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

4. Một tiết học được tính bằng 50 phút.

Điều 8. Nghỉ học tạm thời

Học viên được quyền xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

1. Được động viên vào các lực lượng vũ trang;
2. Bị ốm hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài nhưng phải có giấy xác nhận của cơ quan y tế;
3. Vì nhu cầu cá nhân chính đáng. Thời gian nghỉ học tạm thời trong trường hợp này được tính vào quỹ thời gian tối đa được phép học để hoàn thành chương trình đào tạo.

Học viên muốn nghỉ học tạm thời phải làm thủ tục đăng ký nghỉ học tạm thời, nếu được chấp thuận, học viên sẽ nhận được quyết định cho phép nghỉ học tạm thời của Hiệu trưởng. Trong thời gian được phép nghỉ học tạm thời, học viên muốn trở lại học tiếp phải làm thủ tục đăng ký tiếp tục học theo quy định.

Điều 9. Buộc thôi học

Học viên bị buộc thôi học nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

1. Bị kỷ luật ở mức buộc thôi học.
2. Vượt quá thời gian tối đa được phép học được quy định tại Điều 5 của Quy định này.
3. Hết thời gian nghỉ học tạm thời nhưng không đăng ký học lại theo quy định.

